

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ BẢN CHẤT CÁCH MẠNG CỦA ĐẢNG TẠI ĐẠI HỘI II CỦA ĐẢNG

PGS, TS ĐỖ XUÂN TUẤT

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Tóm tắt: Cách đây tròn 70 năm, từ ngày 11 đến 19-2-1951, tại Chiêm Hoá-Tuyên Quang, chiến khu Việt Bắc, đã diễn ra Đại hội II của Đảng. Trong mười ngày làm việc, Đại hội đã nghiên cứu, thảo luận và quyết định nhiều vấn đề hệ trọng liên quan đến đường lối cách mạng và công tác xây dựng Đảng. Bài viết tập trung làm rõ tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất cách mạng của Đảng - một nội dung rất quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, bảo đảm cho Đảng hoàn thành sứ mệnh, trọng trách của mình trước dân tộc.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh; Đại hội II của Đảng; bản chất Đảng; công tác xây dựng Đảng

1 Đại hội II của Đảng (tháng 2-1951), ghi dấu mốc lịch sử trong chặng đường 21 năm xây dựng và phát triển đầy gian khổ, hy sinh và oanh liệt của Đảng, là Đại hội kháng chiến, “đẩy kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn và xây dựng Đảng Lao động Việt Nam”¹. Tại Đại hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh, thay mặt toàn Đảng, đọc “*Báo cáo Chính trị*”². Báo cáo chính trị đã khái quát tóm tắt tình hình thế giới; kiểm điểm sự lãnh đạo của Đảng từ năm 1930 đến năm 1951 và chỉ rõ những nhiệm vụ đưa kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn.

Báo cáo Chính trị tại Đại hội II của Đảng là một văn kiện lý luận quan trọng của Đảng, đã đúc kết ngắn gọn, súc tích, sâu sắc quá trình hoạt động và những bài học kinh nghiệm của Đảng, là mẫu mực của sự kết hợp nhuần nhuyễn lý luận với

thực tiễn, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lênin vào hoàn cảnh cụ thể của cách mạng Việt Nam. Báo cáo chính trị đã vạch ra đường lối và phương hướng phấn đấu cho toàn Đảng, toàn quân, toàn dân đưa cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đến thắng lợi hoàn toàn.

Báo cáo Chính trị chứa đựng nhiều tư tưởng lớn về Đảng Cộng sản. Trong đó, xác định rất rõ bản chất Đảng, tinh cách mạng và khoa học của Đảng - đội tiên phong của giai cấp công nhân và của dân tộc: “Đảng Lao động Việt Nam phải là một Đảng to lớn, mạnh mẽ, chắc chắn, trong sạch, cách mạng triệt để.

Đảng Lao động Việt Nam phải là người lãnh đạo sáng suốt, kiên quyết, trung thành của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, của nhân dân Việt Nam, để đoàn kết và lãnh đạo dân tộc kháng

chiến đến thắng lợi hoàn toàn, để thực hiện dân chủ mới.

Trong giai đoạn này, quyền lợi của giai cấp công nhân và nhân dân lao động và của dân tộc là một. Chính vì Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động, cho nên nó phải là Đảng của dân tộc Việt Nam⁷³.

Sự đúng đắn và sáng tạo khi xác định bản chất Đảng tại Đại hội II của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trên thực tế, thể hiện sự nhất quán và phát triển quan điểm của Người về bản chất Đảng từ trong *Sách lược vắn tắt của Đảng*, khi xác định Đảng là đội tiên phong của giai cấp vô sản. Tư tưởng trên đây của Hồ Chí Minh về bản chất Đảng được thông qua tại Đại hội II đã đi vào đời sống chính trị trong sinh hoạt Đảng. Phần: “Mục đích và tôn chỉ” của *Điều lệ Đảng* do Đại hội II thông qua, có ghi: “Đảng Lao động Việt Nam là Đảng của giai cấp công nhân và nhân dân lao động Việt Nam. Mục đích của Đảng là phát triển chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam, để thực hiện tự do, hạnh phúc cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và tất cả các dân tộc đa số, thiểu số ở Việt Nam⁷⁴”.

Bản chất của Đảng Lao động Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh cũng được thể hiện rõ ở việc mở rộng biên độ kết nạp những thành phần ưu tú trong các giai tầng xã hội vào Đảng, “kết nạp những công nhân, nông dân, lao động trí óc, thật hăng hái, thật giác ngộ cách mạng”. Bản chất khoa học và cách mạng còn thể hiện ở: Về lý luận, Đảng “theo chủ nghĩa Mác-Lênin”; về tổ chức, Đảng “theo chế độ dân chủ tập trung”; về kỷ luật, Đảng “có kỷ luật sắt, đồng thời là kỷ luật tự giác”; “dùng lối phê bình và tự phê bình” làm “*luật phát triển*” của Đảng⁷⁵.

Trong xác định nhiệm vụ chiến lược và cũng là mục đích trước mắt của Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ, Đảng phải: “đoàn kết và lãnh

đạo toàn dân kháng chiến đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội⁷⁶”. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ kháng chiến và kiến quốc, Người thể hiện niềm tin mãnh liệt vào Đảng và tiền đồ vẻ vang của dân tộc: “Công việc của chúng ta rất to lớn. Tiền đồ của chúng ta rất vẻ vang. Chúng ta vững tin vào thắng lợi vì “Ta có một Đảng to lớn, mạnh mẽ. To lớn, mạnh mẽ là vì có chủ nghĩa Mác-Lênin, vì sự cố gắng không ngừng của toàn thể đảng viên, vì được toàn quân và toàn dân thương yêu, tin cậy, ủng hộ⁷⁷”.

Đảng Cộng sản Việt Nam do Hồ Chí Minh sáng lập là sản phẩm của sự kết hợp độc đáo và sáng tạo giữa chủ nghĩa Mác-Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước Việt Nam. Đảng giác ngộ lập trường giai cấp dứt khoát, rành mạch, tác phong giai cấp đúng đắn. Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho mọi hoạt động, đấu tranh cho lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và toàn dân tộc. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân. Về mặt bản chất giai cấp của Đảng thì chỉ có một, đó là *Đảng mang bản chất giai cấp công nhân*, nhưng *cơ sở xã hội* của Đảng là toàn dân tộc. Mọi công dân Việt Nam - chứ không phải chỉ có giai cấp công nhân, qua thực tiễn chứng tỏ là người ưu tú, được nhân dân tín nhiệm, có nguyện vọng đứng trong hàng ngũ của Đảng, đều có thể được xét để kết nạp vào Đảng. Đảng có trách nhiệm to lớn không chỉ đối với giai cấp công nhân, mà còn đối với nhân dân lao động và cả dân tộc. Trong tác phẩm *Thường thức chính trị* (1953), Hồ Chí

Minh chỉ rõ tính chất của Đảng Lao động Việt Nam: “Đảng Lao động là tổ chức cao nhất của giai cấp công nhân và đại biểu cho lợi ích của cả dân tộc”⁸, và Người giải thích vì những điều sau mà quyết định tính chất ấy:

“1- Đảng kết hợp phong trào cách mạng Việt Nam với chủ nghĩa Mác-Lênin. Đảng giác ngộ giai cấp công nhân rèn mạch, lập trường giai cấp dứt khoát, tác phong giai cấp đúng đắn. Tư tưởng của Đảng là tư tưởng của giai cấp công nhân, nó đấu tranh cho lợi ích của toàn dân. Vì vậy, trong Đảng không thể có những tư tưởng, lập trường và tác phong trái với tư tưởng, lập trường và tác phong của giai cấp công nhân.

2- Đảng có chính cương rõ rệt: Hiện nay thì giai cấp công nhân lãnh đạo toàn dân chống đế quốc và phong kiến, để giải phóng dân tộc và thực hiện dân chủ mới. Ngày sau thì tiến đến chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản.

3- Đảng có kỷ luật rất nghiêm khắc, tất cả đảng viên đều phải tuân theo. Tư tưởng, chính trị và tổ chức của Đảng đều phải thống nhất. Trong Đảng không thể có những phần tử lạc hậu và đầu cơ.

4- Tất cả đảng viên phải kiên quyết phục tùng sự lãnh đạo tập trung của Đảng. Trong Đảng không thể có những phần tử hèn nhất lung lay.

5- Đảng phải luôn luôn giáo dục đảng viên về lý luận cách mạng. Đối với những đảng viên xuất thân là trí thức, tiểu tư sản, nông dân thì Đảng phải ra sức cải tạo tư tưởng khiến cho những đồng chí ấy thành những chiến sĩ của giai cấp công nhân”⁹.

Thực tiễn hoạt động lãnh đạo và cầm quyền của Đảng cho thấy, bản chất giai cấp của Đảng thể hiện không chỉ ở số lượng nhiều hay ít đảng viên xuất thân từ thành phần công nhân, mà còn gồm cả lập trường, tư tưởng, quan điểm, đường lối chính trị, nguyên tắc tổ chức của Đảng,... Vì vậy, cách tiếp cận như trên của Hồ Chí Minh về bản chất Đảng, chẳng những không làm mất bản

chất giai cấp công nhân của Đảng, mà còn là sự bổ sung, làm phong phú thêm quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin về bản chất của Đảng Cộng sản trong điều kiện thực tiễn của cách mạng Việt Nam. Vì là Đảng của giai cấp công nhân, đồng thời là Đảng của nhân dân lao động và của cả dân tộc, nên Đảng ta phải không ngừng xây dựng, chỉnh đốn để xứng danh là Đảng lãnh đạo, cầm quyền, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại.

2 Đã tròn 91 năm ra đời, xây dựng và phát triển, Đảng đã ra sức phấn đấu cho lợi quyền của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân, đưa cách mạng nước ta đi từ thắng lợi này đến thắng lợi khác, làm nên những thành tựu to lớn, mang tầm vóc lịch sử. Dù ở giai đoạn phát triển nào hay trong hoàn cảnh lịch sử nào, bản chất giai cấp của Đảng vẫn là nguồn gốc quyết định sự tồn tại và phương hướng phát triển của Đảng Cộng sản Việt Nam. Điều đó luôn đòi hỏi phải không ngừng xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, khắc phục những nguy cơ của Đảng cầm quyền. Bởi vì, như Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đảng có vững cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy”¹⁰. Đảng muốn vững phải trong sạch, kiểu mẫu; muốn trong sạch, kiểu mẫu, phải thường xuyên xây dựng và chỉnh đốn Đảng. Đây là vấn đề có tính quy luật trong sự tồn tại và phát triển của một Đảng chân chính, cách mạng. Bởi vậy, trong *Di chúc*, Chủ tịch Hồ Chí Minh căn dặn: Sau khi cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi thì công việc cần làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng; giữ gìn sự trong sạch vững mạnh của Đảng “*như giữ gìn con người của mắt mình*”¹¹. Đồng thời, để giữ vững và tăng cường bản chất Đảng chân chính, cách mạng, phải giương cao ngọn cờ chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí

Minh làm nền tảng tư tưởng và kim chỉ nam cho hành động. Bởi vì: “Đảng muốn vững phải có chủ nghĩa làm cốt, trong Đảng ai cũng phải hiểu, ai cũng phải theo chủ nghĩa ấy. Đảng mà không có chủ nghĩa cũng như người không có trí khôn, tàu không có bàn chỉ nam”¹². “Bây giờ học thuyết nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”¹³. Chủ nghĩa Mác-Lênin là kim chỉ nam cho hành động, vì vậy phải vận dụng vào thực tiễn một cách sáng tạo, phù hợp, phải chống giáo điều, máy móc, bảo thủ, trì trệ. Trong quá trình đó, Đảng phải xây dựng được đường lối chính trị đúng đắn; không ngừng nâng cao năng lực, trí tuệ lãnh đạo và cầm quyền, thường xuyên tổng kết lý luận và thực tiễn; làm giàu trí tuệ Đảng bằng kho tàng tri thức nhân loại, theo quan điểm của V.I. Lênin: “Người ta chỉ có thể trở thành người cộng sản khi biết làm giàu trí óc của mình bằng sự hiểu biết tất

cả những kho tàng tri thức mà nhân loại đã tạo ra”¹⁴. Đồng thời, Đảng phải ra sức tổ chức, vận động, tập hợp nhân dân, làm cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân thấm nhuần đường lối, biến chủ trương, đường lối thành hiện thực thông qua các phong trào cách mạng.

Chủ tịch Hồ Chí Minh trong quá trình lãnh đạo cách mạng Việt Nam đã xử lý rất đúng đắn, hài hoà mối quan hệ giai cấp và dân tộc. Hồ Chí Minh đánh giá cao vai trò của giai cấp công nhân, đồng thời cũng đánh giá cao vai trò của nhân dân

lao động, của toàn dân tộc. Với Đảng Cộng sản Việt Nam, bản chất Đảng luôn luôn là Đảng của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và dân tộc Việt Nam. Nguyên tắc tổ chức cơ bản của Đảng là nguyên tắc tập trung dân chủ. Hồ Chí Minh coi đây là nguyên tắc tổ chức cao nhất, nguyên tắc lãnh đạo, là chế độ lãnh đạo của Đảng. Đồng thời, phải tuân thủ nghiêm túc, đúng đắn các nguyên tắc tổ chức, sinh hoạt Đảng: *Nguyên tắc tự phê*

biện và phê biện - một vũ khí sắc bén của Đảng; Kỷ luật tự giác, nghiêm minh; Nguyên tắc đoàn kết thống nhất trong Đảng - truyền thống quý báu của dân tộc, của Đảng ta; Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, với quan điểm: “Sự lãnh đạo, trong mọi công tác thiết thực của Đảng, ắt phải từ trong quần chúng ra, trở lại nơi quần chúng”¹⁵; “Giữ chặt mối liên hệ với dân chúng và luôn lắng nghe ý kiến của dân chúng, đó là nền tảng lực lượng của Đảng và nhờ đó mà Đảng thắng lợi. Vì vậy cách xa

Trải 91 mùa Xuân (1930-2021), dưới sự lãnh đạo của Đảng, cách mạng Việt Nam đã giành những thắng lợi vĩ đại. Xuân về, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta bồi hồi nhớ lại lời Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Lễ Kỷ niệm thành lập Đảng hơn 60 năm trước: “Với tất cả tinh thần khiêm tốn của người cách mạng, chúng ta vẫn có quyền nói rằng: Đảng ta thật là vĩ đại!”. Trong “pho lịch sử bằng vàng” của Đảng, luôn sáng ngời bản chất khoa học và cách mạng của một chính đảng kiểu mới do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện.

dân chúng, không liên hệ chặt chẽ với dân chúng cũng như đứng lơ lửng giữa trời, nhất định thất bại”¹⁶. Đồng thời phải coi trọng xây dựng Đảng về đạo đức, nhằm làm cho: “Mỗi đảng viên và cán bộ phải thật sự thấm nhuần *đạo đức cách mạng*, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư. Phải giữ gìn Đảng ta thật trong sạch, phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân”¹⁷.

Chủ tịch Hồ Chí Minh đã vận dụng sáng tạo học thuyết Mác-Lênin về xây dựng Đảng kiểu

mới của giai cấp công nhân vào điều kiện cụ thể của cách mạng Việt Nam để giải quyết đúng đắn những vấn đề đặt ra trong quá trình xây dựng Đảng; bảo đảm cho Đảng luôn luôn mang trong mình bản chất cách mạng và khoa học - thực tiễn căn bản nhất của một đảng Mác-xít.

Đảng ra đời, xây dựng và phát triển, giữ vững vai trò lãnh đạo, cầm quyền, đều liên quan mật thiết đến giữ vững bản chất cách mạng và khoa học của Đảng. Kể từ khi ra đời đến nay, qua mỗi thời kỳ cách mạng, Đảng ta luôn giữ vững và không ngừng xây dựng bản chất giai cấp ngày càng cụ thể, càng sâu sắc cả về mặt lý luận và thực tiễn. *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển 2011) đã bổ sung cách diễn đạt bản chất của Đảng: “*Đảng Cộng sản Việt Nam* là đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam; đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc. Đảng lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam cho hành động, lấy tập trung dân chủ làm nguyên tắc tổ chức cơ bản (...). Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội”¹⁸. *Điều 4, Hiến pháp 2013* ghi rõ: “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của Nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”¹⁹. Đó chính là sự vận dụng đúng đắn quan điểm, tư tưởng Hồ Chí Minh về bản chất Đảng trong xây dựng Đảng phù hợp với điều kiện mới của đất nước và thời đại.

Là Đảng duy nhất cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội, Đảng phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu sao cho xứng đáng, ngang tầm với vai trò, trọng trách và sự ủy thác quyền lực của Nhân dân. Vì thế, muôn việc phải “lấy dân làm gốc”, phải phát huy dân chủ, đem trí dân, tài dân, sức dân làm lợi cho dân; vận động, tập hợp hết thảy các tầng lớp nhân dân vào đạo quân cách mạng do Đảng lãnh đạo, thực hiện mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai các cường quốc năm châu.

Đất nước đã trải qua chặng đường 35 năm đổi mới (1986-2021), đạt được những thành tựu to lớn mang tầm vóc lịch sử. Giương cao ngọn cờ độc lập dân tộc và CNXH, Đảng đã phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc để xây dựng, phát triển và bảo vệ vững chắc cơ đồ mà tổ tiên ta, bao thế hệ tiền bối cách mạng đã tạo dựng, vun đắp nên. Những thành tựu của công cuộc đổi mới chứng tỏ tính đúng đắn của đường lối đổi mới và sức mạnh, trí tuệ, bản lĩnh Việt Nam. “Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”²⁰ - Sự khẳng định đó của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Nguyễn Phú Trọng tại Đại hội XIII của Đảng, cũng là sự khẳng định về một “kỳ tích” của dân tộc Việt Nam trong đổi mới, hội nhập và phát triển dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Trên cương vị người “cầm lái” con thuyền cách mạng Việt Nam, Đảng đã nhất quán mục tiêu phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, xứng danh Đảng cầm quyền, “là đạo đức, là văn minh”. Đảng Cộng sản Việt Nam, với bản chất cách mạng và khoa học của một chính Đảng kiểu mới, đã xây dựng được đường lối đúng đắn, thuận quy luật và hợp lòng dân. Dân tin Đảng, đi theo Đảng, ra sức đấu tranh xây dựng, bảo vệ Đảng và chế độ chính là do Đảng luôn giữ vững được bản chất giai cấp, hết lòng phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Tuyệt đại bộ phận các thế

hệ cán bộ, đảng viên đã nêu gương sáng về tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Bởi vậy, trong mọi hoàn cảnh, dù thuận lợi hay khó khăn, thậm chí có lúc vận mệnh quốc gia như “ngàn cân treo sợi tóc”, Nhân dân vẫn sắt son niềm tin vào Đảng, ủng hộ Đảng, trở thành chiếc áo giáp thần kỳ bảo vệ Đảng và chế độ.

Xuân năm 2021 ghi dấu mốc đất nước ta bước vào giai đoạn phát triển mới. Đại hội XIII của Đảng là sự kiện có ý nghĩa trọng đại đã thành công rực rỡ, mở ra tiền đề phát triển đất nước ở thời kỳ mới, đúng như sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Đại hội Đảng rất quan hệ đến tương lai cách mạng của Đảng ta và của nhân dân ta. Đại hội sẽ làm cho Đảng ta đã đoàn kết càng đoàn kết hơn nữa, tư tưởng và hành động đã nhất trí, càng nhất trí hơn nữa”²¹. Đại hội Đảng quyết định những vấn đề hệ trọng của đất nước trong quá trình phát triển, liên quan đến tiền đề của cách mạng. Sứ mệnh của Đảng ta trong thời kỳ mới rất to lớn và vẻ vang. Trong bối cảnh mới của đất nước và thời đại, đòi hỏi Đảng phải tiếp tục giữ vững và tăng cường bản chất Đảng, phải tiếp tục khơi dậy khát vọng phát triển đất nước, phát huy ý chí, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc kết hợp với sức mạnh thời đại; tiếp tục đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hoà bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Để hiện thực hóa mục tiêu, lý tưởng đó, Đảng phải luôn trong sạch, vững mạnh, sức chiến đấu cao, tiêu biểu cho trí tuệ, danh dự, lương tâm của dân tộc và thời đại. Phát huy thành tựu, vượt qua thử thách, khó khăn, loại trừ nguy cơ của Đảng cầm quyền, vận dụng đúng đắn và sáng tạo lý luận Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và

chỉnh đốn Đảng, không ngừng giữ vững bản chất Đảng, xứng danh một Đảng duy nhất cầm quyền như sự lựa chọn đúng đắn của lịch sử và suy tôn của toàn dân tộc.

1, 3, 5, 6, 7. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 15, 41, 40-41, 41, 42

2. Báo cáo gồm 10 phần: 1) Tình hình thế giới trong 50 năm qua; 2) Đảng ta ra đời; 3) Thời kỳ 1931-1935; 4) Thời kỳ 1936-1939; 5) Thời kỳ 1939-1945; 6) Từ Cách mạng tháng Tám đến nay; 7) Những khó khăn của Đảng và Chính phủ; 8) Cuộc trường kỳ kháng chiến; 9) Sửa chữa những khuyết điểm sai lầm; 10) Tình hình và nhiệm vụ mới. Xem: *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 7, tr. 18-42

4. Dẫn theo: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/dieu-le-dang/dieu-le-dang-do-dai-hoi-dai-bieu-toan-quooc-lan-thu-ii-cua-dang-thong-qua-3430>

8, 9. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 8, tr. 275, 275-276

10, 12, 13. *Sđd*, T. 2, tr. 289, 289, 268

11, 17. *Sđd*, T. 15, tr. 612, 611-612

14. *V.I. Lênin Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, 1977, T. 41, tr. 362

15, 16, 23. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 5, tr. 330, 326, 289

18. Dẫn theo: <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/ban-chap-hanh-trung-uong-dang/dai-hoi-dang/lan-thu-xi/cuong-linh-xay-dung-dat-nuoc-trong-thoi-ky-qua-do-len-chu-nghia-xa-hoi-bo-sung-phat-trien-nam-2011-1528>

19. Dẫn theo: <https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bo-may-hanh-chinh/Hien-phap-nam-2013-215627.aspx>

20. Xem: Bài phát biểu của Tổng Bí thư, Chủ tịch Nước Nguyễn Phú Trọng tại phiên khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, ngày 26-1-2021. Báo *Nhân Dân*, ngày 27-1-2021

21. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2011, T. 12, tr. 545.